

Bản án số: **934/2019/HS-PT**

Ngày: 27/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Đào Bá Sơn**.
- *Các thẩm phán:* Ông **Lê Thanh Bình**
Ông **Nguyễn Thái Sơn**
- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Lê Đức Lợi** – Thư ký tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*
Bà Nguyễn Thị Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 810/2019/TLPT-HS ngày 29 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Anh T. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Anh T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2019/HSST ngày 23/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, thành phố Hà Nội.

- Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: NGUYỄN ANH T, sinh năm 1974 tại Hà Nội. Nơi cư trú: Tổ dân phố VG, thị trấn ĐN, huyện MĐ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Như D1 và bà Phương Thị N1; có vợ là Quản Thị G1 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2019 đến ngày 19/7/2019.

Hiện Áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, Có mặt.

Ngoài ra, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 11/4/2019, Nguyễn Trường L điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29D - 123.32 chở Nguyễn Anh T lên thành phố HB, tỉnh HB chơi. Đến khoảng 10 giờ thì quay về. Khi về đến địa phận huyện KS, tỉnh HB, L dừng xe vào quán ven đường uống nước. Sau đó, T bảo L cho T điều khiển xe cho quen, vì thời

gian tới T sẽ đi học lái xe ô tô. Mặc dù biết rõ T chưa có giấy phép lái xe ô tô, nhưng vì nể nang và thấy T đã có lần điều khiển xe ô tô nên L đồng ý. Khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, khi đến Km 35+754,9, Quốc lộ 6 thuộc địa phận khu TB, thị trấn XM, huyện C, thành phố Hà Nội, phát hiện phía trước có 01 xe ô tô đang kéo chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 29C - 153.70 từ bên phải sang bên trái đường và chị Đỗ Thị V đang đi bên cạnh ra tín hiệu cho các phương tiện khác dừng lại. T và các phương tiện khác đều dừng lại nhường đường cho 02 xe ô tô kéo nhau. Khi có khoảng trống, các phương tiện di chuyển vòng ra phía sau xe ô tô biển kiểm soát 29C - 153.70 để đi tiếp. Lúc này, phần thùng xe ô tô biển kiểm soát 29C - 153.70 chưa vượt qua khỏi đầu xe ô tô của T, chị V còn đang đi bên cạnh để đóng chốt thành thùng xe, nhưng T vẫn cho xe di chuyển. Tuy nhiên, do chưa thành thạo nên T không đánh lái để tránh mà cứ tiến thẳng về phía chị V. Khi đến gần, T vội đạp phanh để dừng xe lại, nhưng do hoảng hốt nên đạp nhầm sang chân ga, khiến xe ô tô tăng tốc đột ngột đâm thẳng vào người chị V, làm chị V bị ép giữa đầu xe ô tô của T với sườn trái thùng xe ô tô biển kiểm soát 29C - 153.70 và bị ngã ra đường. T điều khiển xe ô tô đi sang lề đường bên phải thì dừng lại. L xuống xe cùng anh Thoan đưa chị V vào Bệnh viện 24 của Quân đội ở khu vực thị trấn XM sơ cứu, sau đó đưa đến Bệnh viện đa khoa C cấp cứu. Do bác sỹ xác định chị V đã tử vong trước khi vào bệnh viện nên gia đình đưa chị V về nhà.

Sau khi biết chị V tử vong, Nguyễn Trường L gọi điện báo cho Nguyễn Anh T biết. Do không có giấy phép lái xe ô tô nên T nhờ L đứng ra nhận là người điều khiển xe ô tô. L đồng ý và đến Công an huyện C đầu thú khai nhận là người điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29D - 123.32 gây tai nạn; còn T do hoảng sợ nên bỏ trốn.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ thu thập được, cơ quan điều tra xác định Nguyễn Anh T là người điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29D - 123.32 gây tai nạn, nên ngày 12/4/2019 đã tiến hành giữ và ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Anh T. Cùng ngày, Nguyễn Trường L cũng xin đầu thú về hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Tại Biên bản khám nghiệm tử thi chị Đỗ Thị V thể hiện: Ngực phải có vết sây sát da kích thước (12x4)cm, xung quanh có vết tụ bầm máu dưới da kích thước (27x15)cm. Sờ nắn bằng tay, quan sát bằng mắt thường thấy vùng ngực bị xẹp. Sườn trái có vết sây sát da diện (3x1,5)cm. Mặt trong cẳng tay trái có vết bầm tím diện (14x4)cm. Vùng lưng có vết sây sát da diện (6x4)cm. Vùng mông trái có vết sây sát da diện (4x1)cm. Do gia đình chị Đỗ Thị V kiên quyết từ chối giải phẫu pháp y nên không có kết luận giám định pháp y về nguyên nhân chết. Tuy nhiên, các bị cáo và gia đình chị Đỗ Thị V đều thừa nhận chị Đỗ Thị V chết vì tai nạn giao thông do Nguyễn Anh T gây ra.

Về tài sản bị thiệt hại: Công ty Trách nhiệm hữu hạn phát triển thương mại ĐG từ chối định giá thiệt hại chiếc xe ô tô biển kiểm soát 29D - 123.32 do chỉ bị hư hỏng nhẹ và không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xác định được thiệt hại về tài sản.

- Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Nguyễn Anh T và bị cáo Nguyễn Trường L đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại tổng cộng 290.000.000 đồng (trong đó gia đình Nguyễn Anh T bồi thường 160.000.000 đồng; Nguyễn Trường L bồi thường 130.000.000 đồng). Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

- Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Đặng Đình Th 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 29C - 153.70, 01 chiếc dép tông xộp màu đen, ghi chữ SPORT của chị Đỗ Thị V và 01 thanh kim loại hình trụ dài 8cm; trả lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn phát triển thương mại ĐG 01 xe ô tô biển kiểm soát 29D - 123.32.

Tại Cáo trạng số 93/CT-VKS ngày 21/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Anh T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự; truy tố Nguyễn Trường L về tội "*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 87/2019/HSST ngày 23/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, thành phố Hà Nội quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Nguyễn Anh T **24 (hai mươi bốn)** tháng tù.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với bị cáo khác, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/9/2019 bị cáo Nguyễn Anh T kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Anh T khai nhận hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo do hoàn cảnh gia đình khó khăn, phạm tội lần đầu, đã khắc phục hậu quả, đang phải nuôi nhỏ.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội.

Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Anh T, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo phù hợp với các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

[2]Về nội dung: Xét lời khai của Nguyễn Anh T tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, Kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm tử thi, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận:

Ngày 11/4/2019, Nguyễn Anh T không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định nhưng điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29D-123.32 của anh Nguyễn Trường L từ khu vực huyện KS, tỉnh HB về Hà Nội khi đến Km 35+754,9 Quốc lộ 6, thuộc địa phận huyện C gặp xe ô tô biển kiểm soát 29C-153.70. T cho xe dừng để nhường đường. Tuy nhiên, do chưa lái xe thành thạo T đã đạp nhầm chân ga tăng tốc đâm vào chị Đỗ Thị V đang đường phía dưới để xi nhan cho các xe nhường đường, dẫn đến hậu quả chị V tử vong. Bằng hành vi trên Tòa án cấp sơ thẩm kết tội bị cáo theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

* Xét kháng cáo của bị cáo:

Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, xác định lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, căn cứ vào nhân thân và áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo mức án 24 tháng tù là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận thành khẩn hành vi và xác định hậu quả xảy ra do lỗi của bị cáo và thực sự ân hận về những gì đã xảy ra. Xét thấy, hành vi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông khi chưa có bằng lái xe theo quy định là hành vi nguy hiểm cho xã hội, việc cho bị cáo hưởng án treo sẽ không đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng ngừa đối với tình hình an toàn giao thông trong giai đoạn hiện nay. Tuy nhiên, bị cáo trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ ốm đau, đang nuôi dưỡng bố mẹ già, các con nhỏ đang tuổi ăn học. Hội đồng xét xử thấy có thể vận dụng chính sách hình sự giảm nhẹ cho bị một phần hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Anh T, sửa bản án hình sự số 87/2019/HSST ngày 23/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện C.

Tuyên bố bị cáo *Nguyễn Anh T* phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử Phạt **Nguyễn Anh T: 16 tháng tù**, thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2019 đến ngày 19/7/2019.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết kháng cáo kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TA; VKS, CA, Chi cục THA H. C;
- TATC; VKSHN; PC 27 CAHN;
- Bị cáo;
- Lưu trữ, Lưu HSVA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Đào Bá Sơn